

Số: 263/2023/QĐST-DS

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản phiên hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Hằng N, sinh năm 1973

Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994

Đồng địa chỉ : 809 đường K, phường 3, quận G, thành phố H.

* *Bị đơn*: Anh Hoàng N2, sinh năm 1986

Chị Nguyễn Khánh C, sinh năm 1984

Đồng địa chỉ: 98A đường M, Tp. Q, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Hằng N, anh Nguyễn Tuấn A, anh Hoàng N2 và chị Nguyễn Khánh C thống nhất hiện nay anh Hoàng N2, chị Nguyễn Khánh C còn nợ của bà Trần Thị Hằng N, anh Nguyễn Tuấn A số tiền 1.192.000.000 đồng (Một tỉ một trăm chín mươi hai triệu đồng); Trong đó: Nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 192.000.000đồng.

- Anh Hoàng N2, chị Nguyễn Khánh C có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Hằng N, anh Nguyễn Tuấn A số tiền 1.192.000.000 đồng (Một tỉ một trăm chín mươi hai triệu đồng) với phương thức trả trả như sau:

+ Ngày 15/11/2023 trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng)

+ Ngày 15/12/2023 trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng)

+ Ngày 15/01/2024 trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng)
+ Ngày 15/02/2024 trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng)
+ Ngày 15/03/2024 trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng)
+ Ngày 15/4/2024 trả 192.000.000đồng (Một trăm chín mươi hai triệu đồng) là hết nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Hoàng N2, chị Nguyễn Khánh C phải chịu 23.880.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Hằng N, anh Nguyễn Tuấn A số tiền 21.645.000 đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000747 ngày 13.10.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Quy Nhơn;
- CCTHADSTP.Quy Nhơn
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm